Số: 12/TB-HĐTD
Thời gian ký: 24/07/2023 17:47:26 +07:00

SỞ VHTTDL TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Danh mục tài liệu ôn tập
Vòng 2 thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
(kèm theo Thông báo số 12 TB/HĐTD ngày *24* /7/2023)

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo Danh mục tài liệu ôn tập thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, vị trí và đơn vị dự tuyển, cụ thể như sau:

1. Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

2. Hình thức thi: Phỏng vấn; thang điểm 100 điểm, thí sinh trả lời trong Bộ câu hỏi gồm 3 câu, *(cơ cấu điểm: Câu 1: 40 điểm; Câu 2: 45 điểm; Câu 3: 15 điểm)*.

3. Danh mục tài liệu ôn tập:

a) Nhóm kiến thức về trình độ hiểu biết chung (câu hỏi số 1, áp dụng cho các vị trí, chuyên ngành dự tuyển):

- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/06/2015;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng bà quản lý viên chức;

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 19/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

b) Nhóm kiến thức liên quan đến chuyên ngành và đơn vị tuyển dụng (câu hỏi số 2, áp dụng theo từng chuyên ngành, vị trí dự tuyển):

- **Chuyên ngành Thể dục thể thao**: (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.01.03; V.10.01.04)*

+ Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018;

+ Thông tư số 07/2022/TT-BVHTTDL ngày 25/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thể dục thể thao;

+ Thông tư số 04/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- **Chuyên ngành Di sản văn hóa:** (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.05.17)*

+ Luật di sản văn hóa ngày 29/6/2021; Luật sửa đổi, bổ sung luật di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

+ Thông tư số 16/2021/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa;

+ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng;

- **Chuyên ngành Mỹ thuật:** (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.08.27)*

+ Nghị định 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm;

+ Thông tư số 09/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành mỹ thuật;

+ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- **Chuyên ngành Văn hóa cơ sở;** (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.07.23)*

+ Nghị định 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

+ Thông tư số 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/07/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở;

+ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chuyên ngành Tuyên truyền viên văn hóa; (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.10.35)*

+ Nghị định 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

+ Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL ngày 21/02/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa;

+ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Chuyên ngành Nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh: (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: V.10.04.15; V.10.04.14)*

+ Nghị định 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

+ Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh;

+ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (áp dụng cho Trung tâm Văn hóa tỉnh; Đoàn CMDT; Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng)

- Chuyên ngành Hành chính: (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: 01.003; 01.004; 01.005)*

+ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

+ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức

chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

+ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (áp dụng cho Trung tâm Văn hóa tỉnh; Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng)

+ Thông tư số 04/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

+ Thông tư số 15/2022/TT-BVHTTDL ngày 20/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- **Chuyên ngành Văn thư:** (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: 02.008)*

+ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

+ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15/11/2018;

+ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

+ Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

+ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- **Chuyên ngành kế toán:** (*áp dụng cho các thí sinh đăng ký tuyển dụng vị trí việc làm có mã số chức danh nghề nghiệp: 06.032)*

+ Luật Kế toán ngày 20/11/2015;

+ Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

+ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

c) Kiến thức về văn hóa ứng xử và hiểu biết Đắk Lắk (câu hỏi số 3, áp dụng cho các vị trí dự tuyển):

- Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng chỉnh phủ về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ;

- Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội;

- Quyết định số 1524/QĐUBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử "Người Đắk Lắk Văn minh – Thân thiện – Mến khách";

- Quyết định số 3196/QĐ-BVHTTDL ngày 13/12/2021 của Bộ VHTTDL ban hành Quy tắc ứng xử của người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật. (các vị trí nghệ thuật);

- Các kiến thức về đặc điểm địa lý, lịch sử, điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Đắk Lắk.